

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu giải pháp kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát, đá các loại, cấp phối đá dăm, xi măng, sắt, thép.	Có bảng kê đầy đủ danh sách vật tư, vật liệu chủ yếu. Trong đó nêu rõ chủng loại, xuất xứ, nguồn cung cấp/hãng sản xuất, chỉ tiêu và thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT; Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp (đơn vị này phải có năng lực cung cấp các loại vật liệu tương ứng thể hiện qua giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép khai thác...).	Đạt
	Không có bảng kê danh sách vật tư, vật liệu chính hoặc có nhưng không đầy đủ; hoặc không nêu nguồn gốc xuất xứ/nguồn cung cấp/hãng sản xuất của các vật tư; Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp. Hoặc có hợp đồng nguyên tắc nhưng không hợp lệ (có dấu hiệu cắt, gián, không phù hợp, không thống nhất các nội dung trong hợp đồng...).	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, rào chắn, biển báo, giao thông trong quá trình thi công</p>	<p>Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (có bản vẽ bố trí lán trại, phòng thí nghiệm, kho vật liệu, bãi tập kết vật liệu, chất thải, hàng rào che chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, cấp điện, giao thông phù hợp với hiện trạng công trình...).</p>	Đạt
	<p>Không có giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình; không có bản vẽ bố trí lán trại, phòng thí nghiệm, kho vật liệu, bãi tập kết vật liệu, chất thải, hàng rào che chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông phù hợp với hiện trạng công trình, hiện trạng khu vực.</p>	Không đạt
<p>2.2. Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ các công trình cũ (nếu có)</p>	<p>Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Đạt
	<p>Không có giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Không đạt
<p>2.3. Công tác thi công xây mới, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công nền đường; - Thi công mặt đường BTXM; - Thi công hệ thống thoát nước; - Thi công hệ thống ATGT 	<p>Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng của từng hạng mục, từng công tác.</p>	Đạt
	<p>Không có giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng của từng công tác.</p>	Không đạt

- Các hạng mục phụ trợ khác		
2.4. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người.	Có sơ đồ và thuyết minh ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí Chỉ huy trưởng công trường và cán bộ kỹ thuật.	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc thuyết minh, hoặc có nhưng không thể hiện rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.1,2.2, 2.3, 2.4 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, bảo hành

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Giải pháp chống ô nhiễm môi trường trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư, vật liệu	Có giải pháp khả thi	Đạt
	Không có giải pháp khả thi	Không đạt
3.2. An toàn lao động, an toàn điện	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, an toàn điện rõ ràng	Đạt
	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, an toàn điện: không có hoặc không rõ ràng	Không đạt
3.3. Giải pháp phòng cháy nổ, chữa cháy	Có giải pháp khả thi	Đạt
	Không có giải pháp khả thi	Không đạt
3.4. Thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành	Có thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Đạt
	Không có thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chí 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là	Đạt

	đạt.	
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, khả thi và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chí 4.1, 4.2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thời gian thực hiện hợp đồng: Đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng không quá 360 ngày.	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá 360 ngày kể từ ngày khởi công.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thực hiện hợp	Không

	đồng vượt quá 360 ngày.	đạt
5.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung i) và ii), iii).	Đạt
i) Giữa huy động vật tư và thời gian thực hiện hợp đồng;		
ii) Giữa huy động thiết bị và thời gian thực hiện hợp đồng;	Đề xuất không đủ 3 nội dung i) và ii), iii).	Không đạt
iii) Giữa bố trí nhân lực và thời gian thực hiện hợp đồng.		
5.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chí 5.1, 5.2, 5.3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt

6.2. Uy tín nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	Không có gói thầu nào (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	Đạt
	Có gói thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn 6.1, 6.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 và 6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 và 6 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.